

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất
cho nhân dân làm nhà ở tại xã Ngô Quyền, huyện Tiên Lữ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 Quy định về bán đấu giá tài sản; số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 Quy định về giá đất; số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 216/2005/QĐ-TTg ngày 31/8/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 23/2010/TT-BTP ngày 06/12/2010 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ quy định về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 30/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tư pháp Quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 21/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 về việc ban hành Quy định giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2015; số 124/QĐ-UBND ngày 22/9/2006 về việc ban hành quy chế đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 1647/QĐ-UBND ngày 05/8/2016 về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại xã Ngô Quyền, huyện Tiên Lữ;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 865/TTr-STNMT ngày 21/9/2016,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận kết quả đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại xã Hưng Đạo, huyện Tiên Lữ, cụ thể như sau:

- Diện tích đất trúng đấu giá: 5.731,6 m².
- Số suất đất trúng đấu giá: 40 suất.
- Số tiền trúng đấu giá: 14.114.755.000 đồng (Mười bốn tỷ một trăm mười bốn triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

(Có danh sách người trúng đấu giá quyền sử dụng đất kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Cục Thuế tỉnh chỉ đạo Chi cục Thuế huyện Tiên Lữ thu tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất của người trúng đấu giá quyền sử dụng đất vào tài khoản tạm giữ của Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Tiên Lữ.

- UBND huyện Tiên Lữ xác định chi phí được đối trừ của từng vị trí đấu giá, giữ tại tài khoản tạm giữ của Phòng Tài chính – Kế hoạch để thanh quyết toán sau khi có đủ hồ sơ theo quy định và chỉ đạo Phòng Tài chính – Kế hoạch, UBND xã Ngô Quyền ghi thu, ghi chi vào ngân sách nhà nước; Nộp ngay số tiền chênh lệch từ việc thu tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất với số kinh phí được đối trừ vào ngân sách nhà nước theo quy định.

- Sau khi nhận được chứng từ nộp đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất của người trúng đấu giá, UBND huyện Tiên Lữ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định; chỉ đạo cơ quan liên quan bàn giao đất ngoài thực địa và trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người trúng đấu giá quyền sử dụng đất.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Tư pháp, Kho bạc nhà nước tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Tiên Lữ; Chi cục trưởng Chi cục Thuế huyện Tiên Lữ; Chủ tịch UBND xã Ngô Quyền; thủ trưởng các đơn vị liên quan và các cá nhân trúng đấu giá quyền sử dụng đất tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành. /x

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT; TH^{NA}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Đặng Ngọc Quỳnh

DANH SÁCH

Người trúng đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Ngô Quyền, huyện Tiên Lữ
(Kèm theo Quyết định số 2119 /QĐ-UBND ngày 30 /9/2016 của UBND tỉnh)

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Suất trúng	Diện tích (m ²)	Giá trúng (đ/m ²)	Thành tiền (đ)
1	2	3	4	5	6	7 = 5 x 6
1	Phạm Văn Khanh	Đại Nại, Ngô Quyền, Tiên Lữ	B 1	184	4.150.000	763.600.000
2	Ngô Xuân Thăng	Trịnh Mỹ, Ngô Quyền, Tiên Lữ	B 2	172,5	3.200.000	552.000.000
3	Nguyễn Văn Tú	Trịnh Mỹ, Ngô Quyền, Tiên Lữ	B 3	172,5	3.050.000	526.125.000
4	Nguyễn Thị Hương	Trịnh Mỹ, Ngô Quyền, Tiên Lữ	B 4	172,5	2.750.000	474.375.000
5	Phạm Văn Đạt	Trịnh Mỹ, Ngô Quyền, Tiên Lữ	B 5	172,5	2.750.000	474.375.000
6	Mai Văn Phiên	Trịnh Mỹ, Ngô Quyền, Tiên Lữ	C 8	138	3.000.000	414.000.000
7	Trần Quang Hòa	Đại Nại, Ngô Quyền, Tiên Lữ	C 1	138	2.550.000	351.900.000
8	Nguyễn Xuân Lâm	Đại Nại, Ngô Quyền, Tiên Lữ	C 2	138	2.550.000	351.900.000
9	Mai Trung Hậu	Đội 6, Trịnh Mỹ, Ngô Quyền, Tiên Lữ	C 6	138	2.500.000	345.000.000
10	Mai Văn Thiệu	Trịnh Mỹ, Ngô Quyền, Tiên Lữ	C 4	138	2.500.000	345.000.000
11	Mai Văn Hùng	Trịnh Mỹ, Ngô Quyền, Tiên Lữ	C 7	138	2.500.000	345.000.000
12	Nguyễn Thị Thiện	Lam Sơn, thành phố Hưng Yên	C 3	138	2.500.000	345.000.000
13	Bùi Đăng Chấn	Bắc Sơn, Tiên Xá, thị trấn Vương, Tiên Lữ	C 5	138	2.450.000	338.100.000
14	Trần Quang Ánh	Thị trấn Vương, Tiên Lữ	C 11	138	2.450.000	338.100.000
15	Nguyễn Văn Diễn	Trịnh Mỹ, Ngô Quyền, Tiên Lữ	C 9	138	2.450.000	338.100.000
			C 10	138	2.450.000	338.100.000
16	Nguyễn Văn Quảng	Đội 6, Trịnh Mỹ, Ngô Quyền, Tiên Lữ	C 13	138	2.400.000	331.200.000
17	Nguyễn Văn Hiệp Giang	Trịnh Mỹ, Ngô Quyền, Tiên Lữ	C 12	138	2.400.000	331.200.000
18	Nguyễn Văn Hậu	Trịnh Mỹ, Ngô Quyền, Tiên Lữ	C 14	138	2.350.000	324.300.000

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Suất trúng	Diện tích (m ²)	Giá trúng (đ/m ²)	Thành tiền (đ)
19	Nguyễn Huy Cường	Dị Chế, Tiên Lữ	C 15	138	2.350.000	324.300.000
20	Nguyễn Văn Sơn		C 16	138	2.300.000	317.400.000
21	Nguyễn Văn Nhân	Bắc Sơn, tiểu khu 7, thị trấn Vương, Tiên Lữ	C 19	138	2.200.000	303.600.000
22	Nguyễn Văn Chung	Trịnh Mỹ, Ngô Quyền, Tiên Lữ	C 17	138	2.200.000	303.600.000
23	Trần Tuấn Đạt	Trịnh Mỹ, Ngô Quyền, Tiên Lữ	C 20	138	2.200.000	303.600.000
24	Nguyễn Văn Vinh	Trịnh Mỹ, Ngô Quyền, Tiên Lữ	C 21	138	2.200.000	303.600.000
25	Đoàn Thị Tuyết Loan	Trịnh Mỹ, Ngô Quyền, Tiên Lữ	C 22	138	2.200.000	303.600.000
26	Nguyễn Công Tới	Trịnh Mỹ, Ngô Quyền, Tiên Lữ	C 23	138	2.200.000	303.600.000
27	Nguyễn Văn Chiêu	Trịnh Mỹ, Ngô Quyền, Tiên Lữ	C 18	138	2.200.000	303.600.000
28	Trịnh Văn Nhung	Lạc Cầu, Giai Phạm, Yên Mỹ	C 24	138	2.150.000	296.700.000
29	Trần Anh Quý	Bắc Sơn, tiểu khu 7, thị trấn Vương, Tiên Lữ	C 33	138	2.150.000	296.700.000
30	Hoàng Ngọc Giang	An Trạch, Nhật Tân, Tiên Lữ	C 26	138	2.150.000	296.700.000
31	Mai Văn Đức	Trịnh Mỹ, Ngô Quyền, Tiên Lữ	C 25	138	2.150.000	296.700.000
32	Nguyễn Văn Bình	Tiên Xá, thị trấn Vương, Tiên Lữ	C 27	138	2.100.000	289.800.000
33	Nguyễn Văn Quyền	Đô Lương, Tiên Xá, thị trấn Vương, Tiên Lữ	C 29	138	2.100.000	289.800.000
34	Nguyễn Văn Lượng	Khu 2, thị trấn Vương, Tiên Lữ	C 28	138	2.100.000	289.800.000
35	Nguyễn Văn Tĩnh	Tiên Xá, thị trấn Vương, Tiên Lữ	C 30	138	2.100.000	289.800.000
36	Trần Văn Chiến	Đại Nại, Ngô Quyền, Tiên Lữ	C 31	138	2.050.000	282.900.000
37	Nguyễn Tuấn Khải	Trịnh Mỹ, Ngô Quyền, Tiên Lữ	C 32	138	2.050.000	282.900.000
38	Nguyễn Mạnh Hùng	Trịnh Mỹ, Ngô Quyền, Tiên Lữ	C 42	165,6	2.800.000	463.680.000
39	Trần Minh Tuyên	Đô Lương, Tiên Xá, thị trấn Vương, Tiên Lữ	C 41	138	2.500.000	345.000.000
	Tổng cộng			5.731,6		14.114.755.000